

Số: 09 /TBHH-CVHHQT

Quảng Trị, ngày 06 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về việc thiết lập mới các báo hiệu hàng hải phao
P0,P1,P2,P3,P4,P5,P6,N7,E8,E9 vũng quay tàu, tuyến luồng vào
Bến cảng chuyên dùng Trung tâm điện lực Quảng Trạch
và cột báo hiệu (BH) đầu đê chắn sóng

Vùng biển: Quảng Trị

Tên Luồng: Luồng hàng hải chuyên dùng – Bến cảng chuyên dùng Trung tâm điện lực Quảng Trạch;

Tên báo hiệu: P0,P1,P2,P3,P4,P5,P6,N7,E8,E9,BH;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Xét đơn đề nghị số 8907/EVNPMB2-KTAT ngày 30/12/2025 của Ban quản lý Dự án Điện 2;

Cảng vụ Hàng hải Quảng Trị thông báo thiết lập mới các báo hiệu hàng hải phao P0,P1,P2,P3,P4,P5,P6,N7,E8,E9 vũng quay tàu, tuyến luồng vào Bến cảng chuyên dùng Trung tâm điện lực Quảng Trạch và cột báo hiệu (BH) đầu đê chắn sóng;

Vị trí: Thôn Vĩnh Sơn, Xã Phú Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Tọa độ địa lý:

TÊN BÁO HIỆU	HỆ VN-2000		HỆ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
P0	17°56'19.7"	106°32'40.6"	17°56'16.0"	106°32'47.2"
P1	17°56'37.8"	106°32'14.6"	17°56'34.1"	106°32'21.2"
P2	17°56'29.7"	106°32'10.2"	17°56'26.0"	106°32'16.8"
P3	17°56'54.9"	106°31'40.0"	17°56'51.3"	106°31'46.6"
P4	17°56'46.9"	106°31'36.0"	17°56'43.2"	106°31'42.6"
P5	17°57'12.6"	106°31'05.8"	17°57'09.0"	106°31'12.4"
P6	17°57'03.7"	106°31'00.1"	17°57'00.0"	106°31'06.7"

N7	17°57'04.1"	106°30'44.4"	17°57'00.4"	106°30'51.1"
E8	17°57'17.9"	106°30'39.6"	17°57'14.3"	106°30'46.2"
E9	17°57'25.1"	106°30'46.1"	17°57'21.5"	106°30'52.7"
BH	17°57'21,5"	106°31'03,3"	17°57'17,9"	106°31'10,0"

Phao số 0:

- Tác dụng: Báo hiệu vùng nước an toàn, tàu thuyền có thể hành trình xung quanh vị trí đặt báo hiệu;

+ Đặc tính nhận biết ban ngày:

- Vị trí: Đặt tại đầu tuyến luồng;

- Hình dạng: hình tháp;

- Màu sắc: Sọc thẳng đứng màu trắng và đỏ xen kẽ;

- Dấu hiệu đỉnh: Một hình cầu màu đỏ;

- Số hiệu: Kê số "O" màu đen;

- Chiều cao toàn bộ: 7,89m, tính đến mặt nước 5,508m (từ đỉnh báo hiệu xuống đến mặt nước);

- Tầm hiệu lực ban ngày: 1,6 hải lý.

+ Đặc tính nhận biết ban đêm:

- Phạm vi chiếu sáng: 360°;

- Ánh sáng trắng chớp đều, chớp dài đơn chu kỳ 10,0 giây;

- Tầm hiệu lực ban đêm: 2,5 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển T= 0,74.

Phao số 1,3,5:

- Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía phải, tàu thuyền được phép hành trình ở phía trái của báo hiệu;

+ Đặc tính nhận biết ban ngày:

- Vị trí: Đặt tại phía phải luồng;

- Hình dạng: Hình tháp;

- Màu sắc: Màu xanh lục;

- Dấu hiệu đỉnh: Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên;

- Chiều cao toàn bộ: 7,89m, tính đến mặt nước 5,508m (từ đỉnh báo hiệu xuống đến mặt nước);

- Số hiệu: Là các số lẻ (1-3-5...) màu trắng, số thứ tự tăng dần theo hướng luồng;

- Tầm hiệu lực ban ngày: 1,6 hải lý.

+ Đặc tính nhận biết ban đêm:

- Phạm vi chiếu sáng: 360°;

- Ánh sáng xanh lục, nhấp nháy đơn chu kỳ 3 giây;

- Tầm hiệu lực ban đêm: 2,5 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển T= 0,74.

Phao số 2, 4, 6:

- Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía trái, tàu thuyền được phép hành trình ở phía phải của báo hiệu;

- Số hiệu: E-8, E-9 màu đỏ trên nền vàng;
- Tầm hiệu lực ban ngày: 1,6 hải lý.
- + Đặc tính nhận biết ban đêm:
- Phạm vi chiếu sáng: 360^0 ;
- Ánh sáng trắng, chớp đơn rất nhanh chu kỳ 0,5 giây;
- Tầm hiệu lực ban đêm: 2,5 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T=0,74$.

Báo hiệu đầu đê (BH):

- Tác dụng báo hiệu đầu đê chắn sóng;
- + Đặc tính nhận biết ban ngày:
- Hình dạng: Hình trụ;
- Màu sắc thân đăng tiêu: Màu vàng;
- Dấu hiệu đỉnh: Một chữ X màu vàng;
- Số hiệu: BH màu đỏ trên nền vàng;
- Kích thước: cột lặn trụ cao 11,53m, đường kính chân cột 0,8m, đường kính đỉnh cột 0,4m;
- Tầm hiệu lực ban ngày tối thiểu 01 hải lý.
- + Đặc tính nhận biết ban đêm:
- Phạm vi chiếu sáng: 360^0 ;
- Ánh sáng vàng, chớp nhóm 2, chớp đồng bộ;
- Tầm hiệu lực ban đêm: 2,5 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T=0,74$.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành trình vào khu vực được giới hạn bởi các phao báo hiệu hàng hải có đặc điểm nêu trên chú ý tăng cường cảnh giới, giữ liên lạc thông suốt, tuân theo sự điều động của lực lượng cảnh giới tại khu vực và của Cảng vụ Hàng hải Quảng Trị./.

Ghi chú: Truy cập bản tin thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ

<https://cangvuhanghaiquangtri.gov.vn/>

- Ban quản lý Dự án Điện 2 chịu trách nhiệm về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo quy định của pháp luật.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên lạc Trực ban Cảng vụ Hàng hải Quảng Trị (số điện thoại trực ban: 02333.824.292; liên lạc VHF trên kênh 16) để được hướng dẫn, hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc;
- Các Cảng vụ hàng hải/Đường thủy nội địa;
- Tổng Công ty Bảo đảm An toàn hàng hải Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV TTĐT hàng hải Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;
- Bộ Tư lệnh Hải quân;
- Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển 2;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị;
- Trung tâm PHTKCN Hàng hải KV II;

Q. GIÁM ĐỐC



Phạm Phùng Hải

- Các Chủ tàu, Đại lý, thuyền trưởng tàu biển, PTTNĐ;
- Ban quản lý Dự án Điện 2;
- Phòng AT-ANHH, các Đại diện;
- Website Cảng vụ Hàng hải Quảng Trị;
- Lưu: VT, QLKCHT.

